

UBND TỈNH THÁI BÌNH
SỞ LAO ĐỘNG
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số ~~1447~~/SLĐTBXH-DN

Thái Bình, ngày 30 tháng 7 năm 2019

V/v xây dựng kế hoạch năm 2020 và
báo cáo công tác học sinh, sinh viên

Kính gửi: Các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 1342/TCGDNN-KHTC ngày 18/7/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục nghề nghiệp, dự toán kinh phí CTTMTQG, CTMTT năm 2020 và báo cáo tình hình rà soát, sắp xếp cơ sở GDNN; Công văn số 1102/TCGDNN-HSSV ngày 24/6/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc báo cáo kết quả thực hiện công tác học sinh, sinh viên trong giai đoạn 2016-2018; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đề nghị các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh báo cáo một số nội dung như sau:

1. Đối với Công văn số 1342/TCGDNN-KHTC ngày 18/7/2019:
- Xây dựng kế hoạch phát triển năm 2020 của đơn vị.
- Xây dựng dự toán kinh phí năm 2020 thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu (theo mẫu gửi kèm).

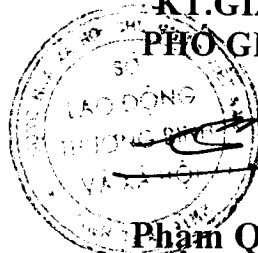
2. Đối với Công văn số 1102/TCGDNN-HSSV ngày 24/6/2019: Báo cáo kết quả thực hiện Quy chế công tác học sinh, sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng tại Thông tư số 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên: Chính sách miễn, giảm học phí quy định tại Nghị định số 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ; Chính sách nội trú quy định tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ; Chính sách tín dụng đối với học sinh, sinh viên quy định tại Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ, học bổng khuyến khích học tập và các chế độ, chính sách khác (theo đề cương gửi kèm).

Nhận được Công văn này, đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện và gửi kết quả về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15/8/2019 để Sở tổng hợp báo cáo Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp theo quy định. /.

Nơi nhận

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, PDN.

ku

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Phạm Quang Hòa
Phạm Quang Hòa

CƠ QUAN CHỦ QUẢN
Tên trường:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2019

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN
Giai đoạn 2016 - 2018

I. ĐỘI NGŨ CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC HSSV

1. Cơ cấu tổ chức, số lượng cán bộ

1.1. Cơ cấu tổ chức

1.2. Tổng số cán bộ: người, trong đó số kiêm nhiệm:
người

2. Công tác xây dựng đội ngũ, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cán bộ làm công tác HSSV

3. Đánh giá tình hình bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác HSSV

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Tổ chức quán triệt thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác học sinh, sinh viên.

1.2. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ về công tác học sinh, sinh viên của Trường.

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác học sinh, sinh viên của Trường hàng năm.

2. Công tác giáo dục, tuyên truyền

2.1. Giáo dục chính trị.

2.2. Giáo dục đạo đức và lối sống.

2.3. Giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật.

2.4. Công tác tạo điều kiện, giúp đỡ học sinh, sinh viên phấn đấu, rèn luyện.

3. Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ công tác HSSV

3.1. Phòng làm việc của cán bộ làm công tác học sinh, sinh viên.

3.2. Thư viện.

3.3. Ký túc xá.

- 3.4. Phòng y tế.
- 3.5. Nhà ăn.
- 3.6. Khu giáo dục thể chất.
- 3.7. Công trình phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ.
- 3.8. Các công trình khác.

4. Công tác quản lý học sinh, sinh viên

4.1. Tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học.

4.2. Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho học sinh, sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học, tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; thường trực công tác khen thưởng và kỷ luật học sinh, sinh viên; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của học sinh, sinh viên.

4.3. Thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong học sinh, sinh viên; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến học sinh, sinh viên trong và ngoài nhà trường.

4.4. Quản lý học sinh, sinh viên nội trú, ngoại trú.

4.5. Kết quả học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên: phân tích, đánh giá thực trạng và tổng hợp kết quả theo các nội dung tại Phụ lục 02 kèm theo.

5. Thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên

- 5.1. Chính sách miễn, giảm học phí.
- 5.2. Chính sách nội trú.
- 5.3. Học bổng khuyến khích học tập.
- 5.4. Chính sách tín dụng.
- 5.5. Trợ cấp xã hội.
- 5.6. Chính sách khác (nếu có)

6. Công tác hỗ trợ học sinh, sinh viên

6.1. Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho học sinh, sinh viên.

6.2. Thông tin, tư vấn hướng nghiệp, giới thiệu việc làm cho học sinh, sinh viên.

6.3. Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa nhà trường với doanh nghiệp.

6.4. Công tác y tế học đường.

7. Công tác khác (nếu có)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung

1.1. Thuận lợi

1.2. Hạn chế, khó khăn

1.3. Nguyên nhân

2. Đề xuất, kiến nghị

Nơi nhận:

- Như trên;

-

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

(Ký tên và đóng dấu)

Phụ lục 01**ĐIỀU KIỆN CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN**

STT	Hạng mục	Diện tích sử dụng (m ²)	Đánh giá		
			<i>Đáp ứng tốt</i>	<i>Đáp ứng</i>	<i>Không đáp ứng</i>
1	Phòng làm việc của cán bộ làm công tác học sinh, sinh viên				
2	Thư viện				
3	Ký túc xá				
4	Phòng y tế				
5	Nhà ăn				
6	Khu giáo dục thể chất				
7	Công trình phục vụ hoạt động văn hóa, văn nghệ				
8	Các công trình khác				
				

Đăng ký nhu cầu dạy nghề cho lao động nông thôn năm 2020

(Kèm theo Công văn số /SLĐT BXH-DN ngày /10/2019 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội)

Biểu số 01

TT	Nghề đào tạo	Thời gian đào tạo (tháng)	Số lượng (người)	Số lớp	Số lượng giáo viên, người dạy nghề tham gia dạy nghề cho LĐNT (người)	Dự kiến thời gian thực hiện	Dự kiến địa bàn tuyển sinh dạy nghề	Nhu cầu kinh phí (triệu đồng)
Cộng								

....., ngày.....tháng..... năm 2019

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)

TÊN ĐƠN VỊ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngàythángnăm 2019

**ĐĂNG KÝ NHU CẦU KINH PHÍ
HỖ TRỢ ĐẦU TƯ CƠ SỞ VẬT CHẤT, THIẾT BỊ DẠY NGHỀ NĂM 2020**

Biểu số 02

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên Dự án	Dự án được phê duyệt		Thời gian thực hiện (từ năm đến năm)	Tổng KP của Dự án	Kinh phí đã đầu tư	Kinh phí còn thiếu	Nhu cầu kinh phí năm 2020	Nội dung thực hiện năm 2020		Ghi chú
		Đã PD	Chưa PD						Đầu tư CSVC	Mua sắm TBDN	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
									Hạng mục:	Tên nghề:...	
									-		
									-		
										

Tổng nhu cầu kinh phí:..... Triệu đồng, trong đó kinh phí trung ương hỗ trợ là..... triệu đồng, kinh phí địa phương hỗ trợ là.....triệu đồng.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, ghi rõ họ tên)

3	Người dân tộc Kinh thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc là người khuyết tật có hộ khẩu thường trú tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo.													
III	Học bổng khuyến khích học tập													
1	Học sinh, sinh viên đạt loại xuất sắc													
2	Học sinh, sinh viên đạt loại giỏi													
3	Học sinh, sinh viên đạt loại khá													
IV	Chính sách tín dụng													
V	Trợ cấp xã hội													
VI	Chính sách khác (nếu có)													